

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày: 07-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Huyền

Bà Hà Thị Nở

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2023/TLST - HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đinh Quang H (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1984 tại tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Công chức; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn K, sinh năm 1935 và bà Trần Thị S, sinh năm 1943; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1983; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/4/2023 cho đến nay (Có mặt).

2. Trần Thị S (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1988 tại tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện TS, tỉnh Phú Thọ; Nơi tạm trú: Khu phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Kế toán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Hữu P, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1958; Chồng: Đinh Văn S, sinh năm 1991; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/4/2023 cho đến nay (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng và thương mại VH - Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Văn T, sinh năm 1995 - Trú tại: Khu phố Y, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng và thương mại VH (gọi tắt Công ty VH) có trụ sở tại khu phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu do ông Đinh Văn T là Giám đốc. Nhưng trên thực tế mọi việc điều hành, quản lý Công ty là do Đinh Quang H (chú ruột Đinh Văn T) và kế toán Công ty là Trần Thị S (em gái vợ của H) quyết định mọi việc. Vào tháng 9/2022, S thấy doanh thu của Công ty khoảng gần 3.000.000.000 đồng mà chi phí đầu vào ít, vì vậy S nảy sinh ý định mua hóa đơn không tăng chi phí của Công ty để cân đối đầu vào, đầu ra đảm bảo hợp lý và nhằm mục đích giảm số tiền thuế phải nộp. S có trao đổi, bàn bạc với H, H đồng ý và chỉ đạo S trực tiếp thực hiện.

Sau đó, thông qua mạng xã hội S thấy tài khoản Facebook có tên là “HL” đăng tải nội dung về việc bán hóa đơn các loại hàng hóa, S kết bạn và nhắn tin qua ứng dụng Messenger của Facebook để đặt vấn đề về việc mua hóa đơn, loại hàng hóa là văn phòng phẩm như giấy A3, A4, máy in, tủ, bàn ghế văn phòng...và giá thỏa thuận giữa S và L là 2,8% trên tổng giá trị hàng hóa ghi hóa đơn trước thuế. Để thuận tiện liên lạc, giao dịch S chủ động dùng số điện thoại 0963.734.456 của mình tài khoản Zalo “T” kết bạn với tài khoản Zalo “HL” đăng ký bằng số điện thoại 0929.697.***. Đến cuối tháng 9/2022, S nhắn tin qua Zalo cung cấp các thông tin cho L: Tên Công ty, mã số thuế, tên hàng hóa, số lượng và đơn giá với tổng giá trị hàng hóa trước thuế là 801.457.546 đồng để L xuất hóa đơn giá trị gia tăng, hóa đơn phát hành trong quý III/2022. Sau đó, L gửi qua Zalo cho S 47 tờ hóa đơn giá trị gia tăng điện tử với số tiền trước thuế là 801.457.546 đồng, trong đó gồm: 26 tờ hóa đơn giá trị gia tăng điện tử mua của Công ty TNHH thương mại dịch vụ phát triển D có trụ sở tại tầng 12, tòa nhà D, số 48 đường L, khu đô thị mới N1, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; 21 tờ hóa đơn giá trị gia tăng điện tử mua của Công ty TNHH thương mại sản xuất H có trụ sở tại tầng 5, tòa nhà văn phòng 187 phố Y, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình mua hóa đơn giữa các Công ty đều không có hợp đồng mua bán hàng hóa, không có chứng từ giao nhận, không có phiếu xuất kho, nhập kho, nhật ký vận chuyển, kiểm tra thực tế không có hàng tồn kho...Theo thỏa thuận từ trước, tổng số tiền S phải trả cho L là $801.457.546 \text{ đồng} \times 2,8\% = 22.440.811 \text{ đồng}$, hình thức thanh toán là chuyển khoản qua ngân hàng. Ngày 27/10/2022, S điện thoại cho H thông báo chuyển khoản 5.000.000 đồng vào số tài khoản 060233601*** mang tên Vu Hoang Q mở tại ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín để trả tiền phần trăm hóa đơn. Ngày 28/10/2022, S tiếp tục gọi điện thoại cho H chuyển khoản tiếp vào số tài khoản trên, H chuyển khoản 02 lần, mỗi lần 5.000.000 đồng. Cả 03 lần chuyển khoản với tổng số tiền 15.000.000 đồng trên, H dùng số tài khoản cá nhân 033453666*** mở tại ngân hàng Bưu điện LienVietPostBank, chi nhánh huyện M để chuyển khoản cho Vu Hoang Q.

Tháng 10/2022, Công ty VH đã sử dụng 47 hóa đơn giá trị gia tăng điện tử nêu trên để kê khai khấu trừ thuế tại Chi cục thuế khu vực M - N nhằm mục đích

trốn thuế giá trị gia tăng được khấu trừ trong kỳ kê khai thuế quý III/2022 của Công ty VH là 69.581.091 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 519/KL-TGD ngày 26/6/2023 của Cục thuế tỉnh Lai Châu về xác định thiệt hại tiền thuế trong việc Công ty VH đã sử dụng trái phép 47 tờ hóa đơn giá trị gia tăng điện tử mua của Công ty TNHH thương mại sản xuất H; Công ty TNHH thương mại dịch vụ phát triển D để kê khai khấu trừ thuế, kết luận: “Công ty tư vấn đầu tư xây dựng và thương mại VH đã kê khai lần đầu 47 tờ hóa đơn giá trị gia tăng điện tử nêu trên tờ khai quý III/2022, đã thực hiện điều chỉnh bổ sung trên tờ khai thuế GTGT quý III/2022: Giảm giá trị hàng hóa mua vào: 801.478.454 đồng, giảm thuế GTGT được khấu trừ là 69.581.091 đồng. Đã gây thất thoát cho ngân sách Nhà nước số tiền thuế GTGT là: 69.581.091 đồng do số thuế GTGT phát sinh phải nộp tăng thêm là 69.581.091 đồng”.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Quang H, Trần Thị S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về các vấn đề khác của vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Đối với 47 tờ hóa đơn giá trị gia tăng, tờ khai, sao kê, báo cáo và các giấy nộp tiền mà Cơ quan điều tra thu giữ là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của Công ty VH là ông Đinh Văn T trình bày quá trình thành lập, điều hành và quản lý Công ty đúng như lời khai của các bị cáo. Ông không biết và không tham gia về việc mua hóa đơn trái phép cùng với các bị cáo, quá trình hoạt động, kê khai và báo cáo thuế của Công ty như thế nào ông không biết vì kế toán thường sử dụng chữ ký điện tử.

Đối với hành vi trốn thuế giá trị gia tăng 69.581.091 đồng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Trốn thuế” theo khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự. Ngày 20/12/2022 và ngày 23/02/2023, Chi cục thuế khu vực M - N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 114.724.800 đồng đối với Công ty VH về hành vi sử dụng không hợp pháp hóa đơn, chứng từ để kê khai thuế làm giảm số tiền thuế phải nộp. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu không đề cập xử lý.

Đối với Công ty TNHH thương mại sản xuất H, Công ty TNHH thương mại dịch vụ phát triển D xuất hóa đơn trái phép, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, kết quả: Các Công ty này đã tạm dừng hoạt động, địa chỉ kinh doanh không có thật. Đối với hai Giám đốc Công ty này, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhân thân, lý lịch đều không có mặt tại địa phương và không rõ hiện đang làm gì, ở đâu nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với số tài khoản 060233601*** mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín và số điện thoại 0929.697.*** đăng ký Zalo mang tên “HL”, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại ngân hàng và nhà mạng viễn thông Vietnamobile thu thập được thông tin cá nhân của số tài khoản và số điện thoại cùng một người đăng ký là Vũ Hoàng Q, sinh ngày 22/4/1997, thẻ căn cước công dân số

060097000***, nơi cấp Cục C06 - Bộ Công an; Hộ khẩu thường trú: Số 6C1, tổ 1, ấp 6, xã P, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Cơ quan điều tra xác minh tại chính quyền địa phương xác định, Q nhiều năm không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì chính quyền và gia đình không biết. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm đối tượng nhưng hiện chưa có kết quả nên không có cơ sở xác minh, làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau đối với Vũ Hoàng Q.

Đối với ông Đinh Văn T là người đại diện theo pháp luật của Công ty VH nhưng thực tế không được tham gia điều hành, quản lý Công ty. Mọi hoạt động kinh doanh đều do bị cáo Đinh Quang H trực tiếp thực hiện. Ông T không biết và không tham gia cùng với các bị cáo H và S mua hóa đơn giá trị gia tăng trái phép. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Đinh Văn T.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSLC-P1 ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo Đinh Quang H, Trần Thị S về tội "Mua bán trái phép hóa đơn" theo điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Quang H, Trần Thị S phạm tội "Mua bán trái phép hóa đơn".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 203, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Phạt mỗi bị cáo từ 200.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 3 Điều 203 Bộ luật hình sự: Cấm bị cáo Trần Thị S đảm nhiệm chức vụ kế toán trong thời gian 01 năm đến 02 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Quang H.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu lưu hồ sơ: 47 tờ hóa đơn giá trị gia tăng; 01 sao kê tài khoản ngân hàng của Đinh Quang H; Tờ khai thuế giá trị gia tăng quý I, II, III, IV/2022 của Công ty VH; 01 báo cáo tài chính của Công ty VH; Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 của Công ty VH; 04 giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước có đóng dấu của Công ty VH.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định nêu trên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo và

những người tham gia tổ tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Vào tháng 9/2022, tại khu phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu, Đinh Quang H và Trần Thị S có hành vi mua bán trái phép 47 tờ hóa đơn giá trị gia tăng điện tử đã ghi nội dung, không có hàng hóa kèm theo, trong đó gồm: 26 tờ hóa đơn đã ghi nội dung Công ty TNHH thương mại dịch vụ phát triển D; 21 tờ hóa đơn đã ghi nội dung của Công ty TNHH thương mại sản xuất H với tổng giá trị hàng hóa trước thuế là 801.478.454 đồng nhằm mục đích kê khai thuế để giảm số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp, thu lợi bất chính 69.581.091 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về tài chính, kinh tế, ảnh hưởng xấu trong sản xuất, kinh doanh. Các bị cáo nhận thức được việc mua hóa đơn trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Trần Thị S là người khởi xướng và trực tiếp liên hệ thỏa thuận mua hóa đơn, bị cáo Đinh Quang H là người quyết định việc mua và chuyển tiền mua hóa đơn nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau trong việc thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Đinh Quang H được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè tặng Giấy khen năm 2011, 2013, 2015. Bị cáo Trần Thị S có bố đẻ là ông Trần Hữu P được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen và ông nội là Trần Hữu Q, bà nội là Nguyễn Thị T được Hội đồng Bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục cũng như công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Do đó quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 203 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy, cần cấm đảm nhiệm chức vụ kế toán trong thời gian 01 năm đối với bị cáo Trần Thị S. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Quang H.

[5] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xét thấy các tài liệu, giấy tờ đã thu giữ trong quá trình điều tra là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án gồm: 47 tờ hóa đơn giá trị gia tăng; 01 sao kê tài khoản ngân hàng của Đinh Quang H; Tờ khai thuế giá trị gia tăng quý I, II, III, IV/2022 của Công ty VH; 01 báo cáo tài chính của Công ty VH; Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 của Công ty VH; 04 giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước có đóng dấu của Công ty VH.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 203, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 47, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Đinh Quang H và Trần Thị S. Căn cứ thêm khoản 3 Điều 203 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thị S:

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Quang H, Trần Thị S phạm tội "Mua bán trái phép hóa đơn".

2. Về hình phạt:

- Phạt bị cáo Đinh Quang H 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).
- Phạt bị cáo Trần Thị S 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

3. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Trần Thị S đảm nhiệm chức vụ kế toán trong thời gian 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu lưu hồ sơ vụ án gồm: 47 tờ hóa đơn giá trị gia tăng; 01 sao kê tài khoản ngân hàng của Đinh Quang H; Tờ khai thuế giá trị gia tăng quý I, II, III, IV/2022 của Công ty VH; 01 bản báo cáo tài chính của Công ty VH; Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 của Công ty VH; 04 tờ giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước có đóng dấu của Công ty VH (hiện đang lưu hồ sơ vụ án).

5. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Phương